NAM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THỨ 2168 — NGÀY THỨ NĂM 29 MAI 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI	3 tháng	6 tháng	1 năm
Một năm	6 $ 00	6 $ 50	6 $ 50	12 $ 00
Các tỉnh và	»	3.00	3.00	»
Các công-sở	»	3.50	3.20	6.00
Sáu tháng	3.00	3.75	3.50	6.00
Ba tháng	1.50	1.75	1.80	3.00
Một tháng	0.50	0.60	0.55	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. B. NGUYỄN
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 045 de large.

Une seule insertion . . . . 0 $ 30 la ligne
Par contrat annuel . . . . .
Par conditions et prix . . . .
Insertions dans la 2e page . . . 1 $ 00 la ligne
Annonces judiciaires et légales . 1 $ 50 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái hay của người mình

III

Ba là cái tinh trọng danh-dự. Người ta sở-dĩ khác hơn các loài vật, dân văn-minh sở-dĩ khác hơn dân giã-man là vì có cái tính biết tự tôn tự trọng mình, biết nâng cao cái nhân-cách của mình lên cái bậc cao sang mà không cam cái phận đê hèn nhục mạt ; các loài vật thì chỉ có một cái vật tính : đói thì ăn, nhọc thì nghỉ, trống mái dực cái, xuân-xuân xuy-xuy,cho qua một cái đời hoặc ngắn hoặc dài, chết rồi là hết chuyện, tuy mỗi loài cũng đều có một cái khiếu khôn riêng cả, như loài hổ loài lang cũng có nhân, loài ong loài kiến cũng có nghĩa, loài quạ cũng có hiếu, loài chó cũng có trung, vân vân, nhưng chẳng qua cũng theo cái công-lệ sinh-tồn, vì cách sinh-hoạt tự-nhiên và bất-đắc bất-nhiên, cho loại cái dục-vọng tìm mồi, đủ cái sự cầu miếng sống, chứ không phải ngoài cái sinh-mệnh ngắn-ngủi, hẹp hòi, xấu-xa, như hẳn là cái xác thịt những huyết-bào lăn-lăn, những tế trùng lúc nhúc, chẳng mấy lúc rồi tiêu tán thành tro,thành đất, thành rác, thanh phận lại còn có được cái sinh-mệnh thứ hai là cái lòng danh-dự cao-thượng, thuần-khiết, lâu bền, rộng lớn như của loài người ta ; trong loài người ta mà các dân mọi rợ ăn sống nuốt tươi, gặp đâu hay đó, bụ sao làm vậy, chỉ khu-khư trong một cái vòng khuôn nhỏ hẹp lấm thực nam nữ thì cũng chỉ mới hướe lên cái thang muôn vật trên các loài vật khác được một đôi bậc là cùng; đến các dân văn-minh thì đã biết tự tôn tự trọng cái phẩm giá của con người nhiều, tự coi cái nhân-thân của mình là chúa-tể cả quả địa-cầu, là một vị độc tôn cả trên trời dưới đất, sai khiến cả mưa gió sấm chớp, chế phục cả muôn giống ngàn loài, biết cho cái xác thịt là cái pháo ảnh tạm thời, sắc không tồn duyệt không có chút gì khinh trọng đến cái « bản-ngã » của mình cả, khôn dại cùng chung ba thước đất, giàu sang chẳng chìn một nỗi kê, ngoài cái đó lại còn có cái danh-dự là cái « kim thân bất duyệt »,cái «pháp-luân quảng đại » của mình kia nó làm cho cái nhân-cách mình vượt lên được tới chỗ tuyệt đích cao sang, tô tạo cho cái đời mình sự-nghiệp tha-hồ mà vẻ-vang, chi nguyện tha-hồ mà hoành-vĩ, cả giang-sơn do một tay mình gánh vác, cả thế giới do một tay mình chi-phối, cho cả đến thiên-hạ hậu thế đời đời kiếp kiếp cũng do mình hóa thân muôn mở ức mà được rực-rỡ trang-nghiêm ; ấy cái tinh trọng danh-dự của loài người, của các dân văn-minh là thế ; mà cái tính ấy chính cũng có một tính-chất sẵn có của dân-tộc mình.

Tự hơn hai nghìn năm trước, dân-tộc mình đã có đủ được cái tư-chất tốt mà chịu nổi cái học thuyết Khổng-phu-tử là cái học-thuyết trọng danh dự không gì bằng ; sát thân thành nhân, xả sinh thủ nghĩa, kiến lợi tư nghĩa, kiến nguy trí mệnh, chẳng là những câu khuôn vàng thước ngọc trong học thuyết ấy mà bao lâu nay người mình từ già chí trẻ, từ lớn chí bé, từ dân ông chí dân bà lấy làm những câu khai tâm thứ nhất, không đâu là không thấy nói luôn ở cửa miệng người ta đấy ư ? Cái lợi là cái ai chẳng ham, cái chết là cái ai chẳng sợ, mà đều có thể hi-sinh nhất thiết với cái thần danh-dự được cả thì cái tinh trọng danh dự là nhường nào ! Trọng danh dự mà đến đói cũng cho sạch, rách cũng cho thơm, ăn miếng mà sợ nhục sáng, tốt danh mà hơn lành áo, tiền của mà không bằng nhân nghĩa, sống dục mà không bằng thác trong, lật một tập ca-rao mình là những lời bổ dạy con, chị ru em, bao nhiêu tinh-tình tư-tưởng của người mình hình hiện cả ra đó mà ngẫm đi nghĩ lại, những câu như thế biết mấy mà kể, thật đủ chứng dân-tộc mình rất giàu về cái lòng danh dự, cũng có một cái tính tốt như quân-nhân Đại-pháp, thờ danh-dự trọng ngang với là quốc-kỳ. Trong cái lịch-sử danh-dự của người mình có hiếm gì những bậc danh-thần lương-tướng, chí sĩ cao-nhân, vì danh-dự mà chịu cúc-cung tận-tụy một đời người, cực khổ mấy cũng không từ, nguy hiểm mấy cũng không ngại, giàu sang mấy cũng không tưởng, tước lộc mấy cũng không thèm, mà thùy chung vẫn giữ được trọn vẹn cái tiếng hay, tiếng tốt, tiếng thơm, tiếng sạch của mình, làm cho nước nhà được hưng thịnh, nòi giống được vẻ-vang, quốc-hồn được tinh-tao, quốc-sĩ được rửa sạch, sĩ-khí được phấn phát, dân-tộc được thuần-lương, văn-vật được rõ-ràng, phong hóa được tốt đẹp ; mà không các đấng thượng-lưu như thế, đến cả những nơi làng xóm quê mùa, những người đốt nát hạ tiện, một tên hầu ngựa mà dám nêm hòn gạch vào mặt người Mãn, liều mình để báo vua Lê, một người vợ lính mà dám đưa mặt thư ra khỏi vòng vậy, tận trung đề phò chúa Nguyễn, một tên đồng-tử, ngheo đến chỉ còn cái khố một che dạy thân-thể mà cũng đành bán nốt để hào hiệu cho cha già, một người dân-bà, khổ đến phải uống thuốc phạt hòa đề nên dục tính mà cũng đành ở vậy để toàn trinh cùng chồng cũ, nếu không có cái tính trọng danh-dự nó thúc-giục, nó khu-khiển thì sao cho người ta chịu vứt bỏ hết cái vui, cái ham, cái sướng, cái thích mà nong-nả, mà mải-miết, mà gắng gỏi, mà nhẫn-nại làm được những chuyện khó-khăn ghê gớm như kể trên kia.

Ôi ! danh-dự là gì ? là muốn cho mình tốt mà không chịu để mình xấu, muốn cho mình hay mà không chịu để mình hèn, thấy người giỏi mà biết xỉ mình ươn, thấy người hơn mà biết thẹn mình kém, trông gương tốt người trước mà cố theo cho kỳ được, nhìn vết xấu kẻ khác mà cố tránh cho thật xa. Một điều không có cái tính trọng danh-dự như dân-tộc mình quyết không phải là một thứ người vô sỉ mà không biết theo gương tốt của người, tránh vết xấu của người, tự cam mình xấu mình hèn mà mạt kiếp không hơn không giỏi được vậy.

T.

NƯỚC TRUNG-HOA VỚI NƯỚC NGA

Ở Bắc-kinh có tin đồn nó rằng : Chánh-phủ Trung-hoa ưng công-nhận cho chánh-phủ Xô-viết, nhưng có yêu-cầu ba điều kiện sau này :

1· M. Karakhan (đại-biểu Nga) phải ưng bãi cả các giao ước cũ ngày Nga-hoàng bị phế

2 Nước Nga phải rút quân ở Mông-cổ về, và phải có gì làm chứng hiển-nhiên rằng nước Nga không có ý phạm đến quyền tối thượng của nước Tàu.

3 Giao cho một hội-đồng quyết-nghị về việc nước Tàu có phải giao giả cảnh-phủ Xô-viết những tài-sản của người Nga ở nước Tàu hay không, vì việc nói trong khoản này có quan-hệ đến các giao ước của Tàu kỳ với các nước khác.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 27 Mai 1924

Cái vấn-đề di dân ở Hoa-kỳ

Tin Washington. — Quan Thống-lĩnh Coolidge ưng-chuẩn bản luật pháp về việc di dân.

Quan Tàu với phi-tướng Pelletier d'Oisy

Tin Bắc-kinh. — Ông đốc-quân tỉnh Giang-tô vì có hiềm với ông đốc-quân tỉnh Chiết-giang là người cho phi-tướng Pelletier d'Oisy mượn tàu bay, nên ông hạ lệnh cấm phi-tướng không được đỗ xuống địa-hạt Giang-tô, nhược bằng trái lệnh thì sẽ tịch biên máy bay. Bộ đại-sứ nước Pháp đương phải điều-đình cho ổn.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 27 và 28 Mai 1924

Nước Anh với nước Đức

Chánh-trị-giới nước Anh có ý lo sợ về cái hiện-tình nước Đức. Lord Aberdeen, đại-sứ ở Berlin, cố sức khuyên người Đức phải dùng thái-độ ôn-hòa. Khi ông ở Berlin trở về London, xem chừng ông có ý chán-nản. Nước Anh nghe chừng đã hiểu rõ Đông-minh liệt-cường nên đồng-lao cộng-tác với nhau để kháng cự lại nước Đức.

Nước Ý với nước Pháp

Trong khi Ý-hoàng ngự du qua nước Pháp, thì Ý-hoàng cùng quan Giám-quốc Millerand hai bên có trao đổi điện-tín với nhau, lời lẽ rất là thân-ái tỏ tình hiếu hữu của hai nước Pháp-Ý.

Cái văn học nước Pháp

Đến tháng juillet này, các vị giáo-sư Lanson, Brunbes, Truffier, Janet sẽ khai-giảng tại viện Đại-pháp — Ba-tây. Ông Lanson giảng về sử-ký hiện thời nước Pháp, ông Brunbes về các vấn-đề tài-chánh, ông Truffier về các tật bệnh, ông Janet về điện-khí.

Nhật bản với Hoa-kỳ

Báo *Temps* đăng tin rằng chánh-phủ Nhật-bản sẽ tỏ tình bất phục bản luật của Hoa-kỳ về việc di dân, lấy lẽ rằng bản luật ấy trái với điều-khoản giao ước của hai nước Hoa-kỳ và Nhật-bản về việc thương mại và việc hàng-hải.

Việc chánh-trị nước Đức

Ông Herzt là lĩnh-tụ đảng Quốc-dân không đoan bảo-toàn cái chính-thể cộng-hòa, nên quan Giám-quốc Ebert cử ông Marx lập lại tòa nội-các.

Kỳ hội-đồng thứ nhất của nghị viện có xảy ra mấy việc rắc-rối. Đảng cộng-sản mặc áo lót mình đen mà tặng tướng Ludendorff mấy bó hoa có máu.

Lại có tin rằng khi ông nghị-viên lão-thành nhất đọc diễn-văn, đảng cộng-sản kêu hò rầm rĩ, mà yêu cầu chánh-phủ phải giải-phóng những người quốc-sự-phạm. Đảng cộng-sản bắt bài Đại-đồng ca, mấy đảng khác thấy thế bèn lui về. Nghị viện hoãn. Đảng Quốc dân tiến cử M. Warall vào chức nghị-trưởng.

MỘT NGƯỜI THỤY-SĨ

tìm được một cách cứu tàu ngầm bị đắm dưới bể

Một người Thụy-sĩ tên là Louis Kasser có nói ông có thu được một cách làm cho những khi tàu ngầm bị đắm sâu độ 50 mètres trở lại có thể lập tức báo hiệu cho người ta biết rõ tàu bị đắm ở nơi nào. Người ấy có nói mấy lời quả quyết như sau này :

Cái cách của tôi rất giản dị không có lẽ nào dùng không được việc. Nếu tôi công-bố việc của tôi phát-minh ra, thì ai nấy tất lấy làm ngạc nhiên. Tôi nói là chuyện dịch thực, chứ không phải là ảo tưởng. Tôi xin cam đoan mấy điều sau này : 1· Ngồi trong một cái tàu ngầm để cho người ta đánh đắm xuống, 2 tàu đắm rồi tôi xin có cách làm cho người ở trên biết rõ đắm ở đâu ; 3· thông tin với ngoài được ; 4· làm cho trong tàu có đủ ánh sáng, khí giới, cùng là lấy vị ăn thức uống cho người làm tàu, hàng mấy ngày đêm cũng được. 5· làm cho tàu ngầm tự nổi lên trên mặt nước.

VẦN UYÊN

Nhớ cảnh Nghệ-an

Ra đất Long-thành trải bấy lâu,
Chạnh niềm sực nhớ cảnh Hoan châu.
Non Hồng gió đón người kim cổ,
Sông Lục giăng chào khách Á-Âu.
Tình nặng An-vương vui chén suối,
Thù sâu Mai-đế ngậm ngàn thâu.
Ai về nhắn-nhủ người trong nước,
Đất bắc giời nam cũng một âu,

Bùi-hải-Lương

Khi làm việc Thượng-du nhớ bạn học Hà-nội

Hỏi ai, ai có nhớ ai không ?
Ai nhớ ai sao nhớ lạ lùng.
Lạnh-lẽo giăng sơi miền khách-địa,
Ỷ eo chim nhắc nghĩa đồng-song.
Buồn tênh những lúc thưa tin nhạn.
Vui gượng đôi phen giở phiếm đồng.
Giấc mộng « Thăng-long » thường phảng phất,
Thiếu niên còn lệ thủ non-sông.

Tiền sỹ Trung-thâu

Mõ phạm kia ông tốt bộ râu,
Bằng vàng cao chiếm tự khoa nào ?
Xênh xang biển hứa cùng gò tả,
Chỉnh chện hia chân với mũ đầu.
Óc chứa sử-kinh chừng mấy bộ ?
Đời thay khoa-cử đã bao lần ?
Hoạn-trường bôn tẩu ông không thích,
Chỉ thích trăng rằm dự cỗ thâu.

Ngọc-Chi, Ng-đình-Chấn

Mấy điều thường-thức

Cách thử chất celluloid

Kỹ-nghệ tiến-bộ thì đồ dùng ngày một tinh xảo. Thường khi ta hay lẫn chất celluloid với các chất khác như hổ-phách và ngà. Nhựa rất dễ cháy, hơi tí lửa là bùng lên ngay, muốn thử cứ để nó gần lửa thì biết ngay, nhưng cách ấy chỉ để thử đồ thường thôi, còn đồ quí mà thử cách ấy có lẽ thiệt hại ít nhiều, vậy hiến độc-giả cách sau này :

1·) Những cái gì ta ngờ là chất nhựa thì ta lấy ngòn tay dúng vào rượu rồi xoa lên nó, nếu nó là chất nhựa thì ta ngửi ngay thấy mùi băng-phiến mà nếu ta ngâm nó vào rượu thì nó sẽ mất màu đi.

2·) Ta lấy miếng vải sát mạnh vào nó, hễ nó là chất nhựa thì ta ngửi thấy ngay mùi băng-phiến, bằng không thì không có gì cả.

Năm

Trước đã nói về cách thử năm, nay xin hiến độc giả cách này nữa. Cách này có thể ăn được cả năm độc và năm không :

Thái nó ra từng miếng, ngâm vào nước pha giấm, hay nước muối. Độ ba bốn giờ, lấy ra đem rửa nước lã, đội nước nóng cho kỹ, xong đem dùng thì không có chất độc nữa.

Xem thép (acier)

Thường khi ta mua đồ dùng hay lẫn sắt cùng thép như dao, kéo. Vậy dùng cách này thì rõ :

Lấy một phần acide nitrique hòa với ba bốn phần nước lã, rồi lên lưỡi dao hay kéo, để một tí rồi đem rửa, nếu nó là thép thì sau khi rửa có vết đen, lau đi thì sạch ; nếu không có vết gì cả là sắt

Vũ-đức-Ngọc

Sự cạnh-tranh về nghề cao-su

CỦA NƯỚC ANH VÀ NƯỚC MỸ

Công dụng cao-su một ngày một rộng, cho nên nghề làm cao-su lại một ngày một to. Nước Anh là nơi cao-su sinh sản rất nhiều, nước Mỹ là nơi cao-su tiêu thụ rất nhiều, vì thế mà hai nước đối với nghề cao-su có cái quan-hệ rất là mật thiết, mà giá cao-su cao hay hạ, lợi hại của hai nước lại trái hẳn nhau, giá cao-su lên, thì những người giồng cao-su ở nước Anh có lợi, giá cao-su hạ xuống, thì những nhà chế tạo và các chủ xe ở nước Mỹ có lợi. Minh biểu rõ được cái cớ ấy, thì biết vì làm sao mà nước Mỹ phải xuất đầu tranh nghề giồng cao-su với nước Anh.

Theo lời báo cáo của viên thương-vụ tổng-trưởng nước Mỹ, thì từ năm 1900 trở về trước, nhựa cao-su chỉ lấy ở cây mọc hoang ; về sau vì xe hơi chế tạo ngày thêm nhiều, cần dùng đến cao-su lắm, thì một trăm phần đến chín mươi nhăm phần phải lấy ở nhựa cây cao-su giồng. Những cây cao-su giồng phần nhiều ở quần đảo Mã-lai, đảo Tích-lan và Đông-ấn Độ quần-đảo tốt và nhiều hơn cả các nơi. Trong các thứ cây cao-su giồng đó, thì trong một trăm phần đến bảy mươi hai phần mọc ở thuộc địa nước Anh, vào khoảng hai mươi năm nay, cây cao-su mọc hoang một ngày một kém dần đi, chiếu theo sổ thống kê năm 1922, thì nhựa cao-su giồng đến 3.400.000 tấn, mà nhựa cao-su hoang chỉ có 23.000 tấn, xem thế thì đủ biết nghề giồng cao-su phát-đạt biết chừng nào.

Từ năm 1910 đến năm 1920, trong khoảng mười năm ấy, nghề giồng cao-su đương buổi thịnh-vượng ; năm 1920 và năm 1921, vì sau cuộc đại chiến Âu-châu, thực nghiệp dinh dồn, sổ tiêu-thụ ít đi, cao-su dụng lại nhiều, cho nên giá một ngày một hạ. Giá cao-su hạ đi, thì các nhà dùng cao-su ở nước Mỹ được lợi to, mà những người giồng cao-su ở thuộc-địa nước Anh bị thua thiệt rất nhiều. Chính-phủ Anh vì muốn cứu chữa sự thiệt hại ấy, trong tháng Octobre năm 1920, lập ra ủy-viên hội, gọi là *The Stevenson Committee*, để điều-tra cái tình hình nghề giồng cao-su. Nhưng ủy-trong hội, toàn là quan lại của chính-phủ và các viên coi việc của các công-ty giồng cao-su, mà những nhà chế tạo bằng cao-su thì không có ai dự chân ủy-viên cả, cho nên ủy-viên hội lấy chỉ tình về phương-diện giồng cao-su. Hội nghị xong tuyên bố pháp luật hạn chế các nơi trước dân đem cao-su xuất cảng, có chữ phê chuẩn của quan Thượng-thư thực dân bộ nước Anh, từ ngày 1er Novembre năm ấy thi hành.

Cái phương-pháp hạn chế cao-su sinh sản, chỉ là đánh nặng thuế xuất-cảng. Hội ủy-viên ấy lấy cái số sinh-sản năm 192 làm chuẩn (335 000 tấn), từ sau chỉ cho xuất-cảng cái số cao-su sinh-sản một trăm phần đến sáu mươi phần mà thôi (201.000 tấn), cho nên số cao-su xuất-cảng ngoại cái số sáu mươi phần trong một trăm phần ấy thì đánh thuế nặng, ở trong cái số sáu mươi phần trong một trăm phần ấy thì đánh thuế nhẹ, thế gọi là thuế hạn chế. Mục-đích là cốt làm cho giá cao-su cao đến mỗi tấn đến 3 tiền-lính tiền Anh, đợi khi nào giá cao đến như thế, thì mới bỏ cái thuế hạn chế ấy đi. Quả nhiên giá cao-su cao vọt mỗi lên, mỗi tấn đến 30 xu tiền Mỹ. Công chuyện như thế đối với những nhà giồng cao-su ở thuộc-địa nước Anh thì là một cái phương-pháp cứu chữa rất khôn khéo, mà người Mỹ thì tài gì khỏi trong lòng tức giận, là vì cái số cao-su người Mỹ phải mua dùng, chiếu theo cái số nhu-dụng cả thế-giới, một trăm phần đến bảy mươi phần ; giờ vì số cao-xu ở thuộc-địa Anh đem đến ít, giá cao mỗi lên, thì người Mỹ thiệt hại biết bao nhiêu. Xem thế thì biết cái nghề cao-su có cái quan-hệ rất mật-thiết về đường kinh-tế nước Anh và nước Mỹ.

Người Mỹ bị tổn hại như thế, tất phải nghĩ phép đề-chế. Mà chính những người Anh làm nghề chế-tạo bằng cao-su, cũng bị thiệt hại mà tỏ ý phản-đối. Thời-báo Nữu-ước có đăng một bài phản-đối thuế hạn-chế đại khái nói : « Nhựa cao-su thì nước Mỹ tiêu thụ nhiều hơn, mà nước Anh sản nhiều hơn. Còn đến bông thì tình hình lại khác hẳn thế ; nước Anh làm pháp hạn-chế, làm cho giá cao-su cao lên, đó tức là một cái nên cho người Mỹ theo đề tính đường bảo thủ đó ».

Lại còn thế nữa nữa : nước Anh thực-hành cái kế sách hội ủy-viên, tuy cũng có thành-hiệu trước mắt thật, nhưng người Mỹ cũng vì thế mà kinh-doanh nghề giồng cao su ; đến lúc người Mỹ đã giồng lấy được cao-su, thì cái số tiêu-thụ của cao-su thuộc-địa nước Anh tất phải kém đi. Sau này như nước Mỹ xuất-đầu ra mà tranh nghề giồng cao-su với nước Anh, thì nước Anh tất bị nhiều điều khốn nạn, có lẽ đoán trước ra được.

Cứ tình-hình hiện tại mà nói, người Mỹ vì giá cao-su cao vọt lên, bị thiệt hại đau đớn quá, phải lo tính đến việc giồng lấy cao-su mà dùng, hiện nay chánh-phủ và quốc-hội đã chú ý về Nam Mỹ-châu và quần-đảo Phi-luật-tân muốn gây dựng nghề giồng cao-su đó. Mười năm về sau có lẽ Luân-đôn không phải là nơi trung-tâm-điểm về nghề giồng cao-su nữa, phải nhường cho Nữu-ước một phần. Và nếu nước Anh không chịu đổi phương-châm, cứ làm cái cách chẹt giá để lấy lợi, thì nghề giồng cao-su của nước Mỹ càng phát-đạt mau, thị-trường cao-su trong thế-giới sau này tất về sự cạnh-tranh của hai nước mà biến động nhiều vậy.

X.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Cuộc thi thơ

Của Ngô-thị-Quyên nữ-sĩ

MMCDLXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu mạo nguy nga thủ đứng trông.
Trải mấy đời thay cùng tuế nguyệt,
Vẫn còn bền vững với non sông,
Mầm Hồng chồi Lạc văn-minh mới,
Ngoài Bắc trong Nam phụng sự chung
Đọc thánh hiền thư ai đó tá,
Mảnh gương luân lý phải tôn sùng.

Nguyễn-đình-Long
11, Bd Henri d'Orléans, Hanoi

MMCDLXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu vũ danh thơm nhất Nhị Nùng.
Tiếng khánh vang lừng trong đất Bắc
Khói hương cao tỏa ngất trời Đông.
Sử xanh thuở trước ghi công lớn,
Biển đỏ ngày nay điểm nét hồng.
Trải Lý, Trần, Lê nay đến Nguyễn,
Khiến người kim cổ phải đem lòng.

Nguyễn-đình-Long
11, Bd Henri d'Orléans, Hanoi

MMCDLXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Dấu thánh làng nho đấy phải không.
Mấy nhịp cung tường soi nước Nhị,
Một nền đạo thống ánh non Nùng.
Xuân thu dù trải cơn phong vũ,
Kim cổ còn vang tiếng đạc chung.
Lê Lý dựng gây bia gác đó,
Ghi niềm kỷ-niệm cõi trời Đông.

Vũ-thị-Thanh Mai
22, Rue Principale, Đáp cầu

MMCDLXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu còn ghi dấu chửa phong.
Tiến-sĩ bia xanh cao nhật-nguyệt,
Khuê-văn gác tía rạng non sông.
Tang-thương riêng để nền văn-hiến,
Kim cổ thơm truyền tiếng tổ tông.
Miếu cũ biết bao mưa gió trải,
Cung tường vẫn vững cõi trời Đông.

MMCCCLXXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Nhà Lý gây lên kỷ-niệm chung.
Đạo lớn mở đầu nền quốc-túy,
Bia văn ghi khắp bậc nho-phong.
Gác Khuê dấu cũ thơm còn đề,
Đình thi ngaiên xưa vết chửa phong
Đoái chốn đó xưa trông cảnh cũ,
Lòng này miếu ấy biết bao cùng.

Trương-mộng-Lương
Học sinh trường hàng Vôi, Hanoi

MMCDLXXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Lý thánh gây nên chốn quốc sùng.
Trước mặt giải bao dòng nước Nhị,
Sau lưng quì củng ấy non Nùng.
Lầu hồng trống đánh vang lừng tiếng.
Gác phượng chuông hồi dện dỉ trong
Việt tự Đinh, Lê nay đến Nguyễn,
Lỗ Âu châu Á thảy nhi chung.

Đào-quang-Phú
Làng Nhân-thọ, Bắc-ninh

MMCDLXXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Tri vị hưng từ Lý Thánh-tông.
Tối vẳng chuông hồi lừng gác phượng
Sớm nghe trống dóng dậy lầu hồng.
Trăm anh nền cũ dài ghi đề,
Âu Á thời còn miếu đạo chung.
Von vót cung tường còn tưởng tượng
Cửa huỳnh đứng vững với non sông.

Đào-quang Sủng
Làng Nhân thọ, Bắc-ninh

MMCDLXXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Quốc-tế từ triều Lý-Thánh-tông
San sát cung tường còn tưởng tượng
Giăng giăng bia đá vững non Nùng.
Lầu hồng nét vẽ càng thêm rạng.
Chương cú nhà nho vẫn mến lòng.
Thời thế dẫu rằng Âu với Á.
Cân vàng còn thắm cửa phai nồng.

Đào-quang-Hoành
Làng Nhân-thọ Bắc-ninh

MMCDLXXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Nhắn hỏi từ ai đặt miếu cung
Đạo rộng bạn xa nên cửa Khổng.
Tường cao mấy đợt ngất non Nùng.
Nọ bia Tiến-sĩ rêu xanh biếc,
Kia các Khuê-văn vẻ nhạt hồng.
Trương chủ ngày nay ai đó tá,
Trải triều Lý trước vẫn tôn sùng.

MMCDLXXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu nọ xây từ Lý-Thánh-tông,
Đạo thống vang truyền Tây học dạy,
Cung tường cao ngất Bắc phương [trông.

Nét vàng còn thắm gương kim cổ,
Nếp cũ chưa phai buổi hợp đồng,
Kia các nọ bia ngươi mến cảnh,
Rành rành ghi để dấu nho phong.

Hà-đình Xứng
Làng Yên-phú, Hưng-yên

MMCDLXXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Đạo Khổng ngày nay có sáng không.
Văn đã hoán rồi thi cách ngoại,
Miếu còn đứng đó dấu rêu phong.
Khuyên ai giữ lấy nền luân-lý,
Đọc sử chưa quên nghiệp tổ tông,
Cố-tích bảo tồn ta phải nhớ,
Núi Nùng sông Nhị vẻ vang rồng.

Vũ-đình-Lộng
Làng Lỗ-xá, Nam-định

MMCDLXXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng lưu truyền khắp thế
Từ Sĩ-vương tiên gây mở học, [trông.
Đến vua Lý thánh dựng nên cung.
Trải bao cương hỏa công thờ phượng
Nhờ mấy khoa danh chiếm bảng rồng
Cũng đã từng lâu văn vẻ miếu,
Ư trăm nay có khác xưa không.

Vũ-đình-Khang
Làng Lỗ-xá, Nam-định

MMCDLXXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Một nóc văn từ đứng cõi Đông.
Mạch Bắc học truyền tuôn nước Nhị
Đền Đinh tế vững sánh non Nùng
Bảng vàng bia đá còn ghi chép,
Cửa thánh sân hiền vẫn ngửa trông.
Tân-học ngày nay nên cố gắng.
Á Âu đúc lại một lò chung.

Vũ-xuân-Niêm
Làng Tô-hồ, Thái-bình

MMCDLXXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu vỗ nguy nga vọng thánh cung,
Bia đá bảng rồng nền giáo-hóa,
Ngai vàng chuông bạc dấu anh-hùng.
Trăm bao xa mãi người tai mắt.
Vui vẻ sơn hà nước đục trong.
Mạch đất trời Nam chung tú-khí,
Khen người nữ-sĩ biểu anh phong.

Đỗ-văn-Thả
Làng Bạch-liên Hà-đông

MMCDXC

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Dựng nghiệp nho tôn thánh tổ Hùng
Lễ nhạc nghìn thu ghi cổ miếu,
Biển xa trăm cổ tiểu anh-phong.
Núi Nùng sông Nhị trời khoi đắp,
Gươm bạc chuông vàng nước đục [trong,

Thời đại văn-minh soi sáng quắc.
Nhân dân vui vẻ quốc gia long.

Hoàng-Mai
Làng Bạch liên Hà-đông

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 27 độ
15 giờ 28 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ sáu, 30 Mai 1924

S. Ferdinand, roi

Âm-lịch

27 tháng tư, năm Giáp-tí

Ngày Kỷ dậu

Hành Thổ, Sao Lâu, Trực Định

KỴ Nhập-học, An sáng, Phá khoán, Hội-hữu

NGHI Tế-tự, Kỳ-phúc, Cầu tự, Tiến-nhân, Xuất-hành, An-táng, Quan-kê, Kết-hôn, Giá-thú, Di tỉ, Thu trụ, Thượng-lương, Tạo tửu, Khai-thị, Tắc xá

Giá bạc. Kể từ ngày 29 Mai 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định là **9 f. 60**

Ngày hội 14 juillet năm nay.

Nghe đâu quan Binh đã định ngày hội 14 juillet năm nay thì bãi cuộc điểm binh đi, vì bây giờ mỗi năm có mừng ba ngày kỷ niệm rồi là ngày Đình-chiến, ngày hội bà Jeanne d'Arc và ngày kỷ-niệm dân quốc hôm 14 juillet Như thế cũng phải, ta xem ngay năm ngoái ở bên Pháp là nước ôn-đái mà quan trên cũng cho bãi cuộc điểm binh ngày 14 juillet sợ rằng binh lính bị cảm thử, huống chi ở đây là xứ nhiệt-đái

Nhưng ở bên này mới là tin đồn mà thôi, chứ chưa có gì là đích thực.

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thụ đệ nhị đẳng Bắc đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd Ai-cập Huế.

Ngoại khoa, hộ sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lâu bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 đến [illegible]

KHÁM BỆNH: Giá 1 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM CHỨNG: Giá 1$50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA LONG, 32.

Giây nói số 236

3015.

TIỂU-THUYẾT

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

(Lịch-sử tiểu-thuyết nước Pháp)

Soạn-giả : Alexandre DUMAS

Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Mỗi tập (32 trang) 0$15 (tiền cước 0$08)

Toàn bộ (24 tập) 3.00 (tiền cước 0.35)

Ai mua xin gửi thư và mandat cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc-Tân-Văn

61-63, Rue du Coton, 61-63

HANOI

Mấy hôm nay. — Thời tiết mấy hôm nay thay đổi kỳ-khôi quá: Nắng dữ ngay đấy mà mưa dào cũng ngay đấy; bức bối ngay đấy mà lành-lạnh cũng ngay đấy! Mà lạ một điều rằng cũng thì nắng, cũng thì mưa, cũng thì bức, cũng thì lạnh, mà cái nắng, cái mưa, cái bức, cái lạnh mấy hôm nay rất khó chịu cho cái cơ-thể con người ta quá. Bởi vậy cho nên nhân-dân trong thành phố ta mấy hôm nay thường thấy nhiều người kêu trở giời khó ở: sốt cũng có, nhức đầu cũng có; sổ mũi cũng có, mà đầy bụng cũng không phải là không có. Ngay như hôm nay, tự sáng đến giờ, nom chiều trời vẫn toát là có vẻ mát mẻ lắm, thế mà người lớn trẻ con mình như cũng vẫn mệt nhoài ra, vẫn lấy làm khó chịu, chứ không như mọi ngày mát mẻ khác. Cho biết rằng cái khí-tiết cữ này cũng nặng-nề thật, bà con ta dịp này lại càng cần phải giữ vệ-sinh cho rất đây.

CÁO BẠCH

Hiện Bào-chế MONTÈS nhà ba chuông, có lời để các nhà làm đồ thủy tinh biết rằng nước acide fluorhydrique đã tới nơi.

Bán một cái nhà số 34, đường Henri-Rivière Hanoi. Hỏi ở đây.
3847

Phòng khi tranh chiến. Quan cai-trị hạng nhất Bride sung Giám-đốc các việc chính trị và cai-trị tại Bắc-kỳ nay cử vào chân Hội-đồng đặt tại Trung-Bắc-kỳ để soạn một cái sổ kê những nhà nông, công, thương nào cần phải lưu lại trong kỳ có cuộc tranh chiến. M. Bride được cử làm hội-trưởng Hội-đồng ấy

Việc **tải thư-từ và bưu kiện bằng ô tô.** — Đến ngày 21 juillet thì sở Bưu điện Hanoi sẽ cho đấu giá lĩnh trưng việc tải thư từ và các bưu kiện từ các sở bưu điện đến các nhà la-ga, các sở Thương-chính và các bến tàu thủy.

Đường điện-thoại đi Bắc-ninh. — Đến ngày 1er juin 1924 tại nhà Điện-báo Bắc-ninh sẽ có điện thoại thông với các tỉnh. Những ngày giờ dùng điện thoại cũng y như những ngày giờ mở cho việc bưu điện và giá tiền nói chuyện từ Bắc-ninh đi các nơi khác và từ các nơi khác về Bắc-ninh cứ ba phút định là 0 p.20.

Hiện đã có những đường này: Hanoi, Hà-đông, Nam-định, Hải-phòng, Đồ-sơn, Quảng-yên, Uông-bí, Mạo-khê, Hải-dương, Vĩnh-yên, Tam-đảo, Bắc-ninh.

Việc dịch hai chữ « agent technique ». — Bản-quán tiếp được bài sau này:

Trong số báo hôm nọ, tôi nhờ quí báo đăng nói việc hội-đồng bàn định việc dịch hai chữ *agent technique* có bỏ sót câu: « Có mời đại-biểu các nhà báo quốc-âm, vân vân... đến bàn ». Vậy nay xin cải-chính lại cho đúng

H. H. Giao lai cảo.

Thi bằng Thành-chung học Pháp-Việt. — Trong danh-sách các học-sinh trúng bằng Thành-chung Pháp-Việt đăng ở kỳ báo ngày thứ ba 27 Mai mới rồi, có câu Trần-v-Mùi đăng lầm là Đặng-v-Mùi, vậy xin cải chính lại cho đúng.

NƯỚC CHANH

HIỆU

TB

125, Route de Sinh-từ

(Bưu Giám)

Chế bằng nước cất, thật là thanh-khiết, chai quả bầu, nút sắt.

Các ngài nào sành uống nước chanh, từ nay không cần phải mua nước chanh Hồng-kông nữa. Cứ hiệu này mà uống ngon hơn mọi thứ nước chanh khác.

Bản-hiệu có bán cả nước hơi *Soda*, và nước cất (*Eau distillée*) để dùng pha thuốc thật là tinh-khiết.

Cái nạn hằng ngày. — Chiều thứ bảy, hồi 6 giờ 45, cái xe ô-tô tải đồ của hiệu Mazoyet đi tới gần nhà máy nước hàng Cót thì đụng phải một người đàn ông chừng 50 tuổi đi tạt ngang bên này sang bên kia phố. Người này bị một vết thương ở đầu, sây xứt nhiều nơi ở mình mẩy và bàn chân phải bị nghiến nát cả, phải đề lên xe khiêng của sở Cẩm hàng Đậu đem ngay vào nhà thương. Chưa biết lỗi tại bên nào.

RẠP CHỚP BÓNG PATHÉ HANOI

Bắt đầu từ thứ hai 2 Juin 1924 — Tại rạp chớp bóng Pathé chiếu phim ảnh « L'AFFAIRE DU COURRIER DE LYON » có 5 chapitres — Mỗi tuần-lễ từ thứ hai đến thứ năm chiếu một chapitre

Phim ảnh « L'AFFAIRE DU COURRIER DE LYON » là tập chuyện ảnh lịch-sử rất có giá-trị trích ở tư liệu tòa án, ở các bộ sách của Maxime Valoris và Maro, ở các công việc của trạng-sư Delayen tại tòa án Paris.

. .

TIỂU DẪN — Clotide d'Argence thấy Armand Maury là người không xứng đáng làm chồng, lập tức tuyệt-giao không chuyện trò gì với nữa. Khi đó vào độ tháng sau năm 1719 đương thời biến loạn, Clotide d'Argence nhập-tịch làm chánh đản trong nước. Maury xâu-hổ gầm đe nàng, thì có Lesurque đến ngăn cản. — Sự ngăn của Lesurque làm cho nghi ngờ nhóm nêu sự thù ghét trong lòng Maury một cách giai giảng

BÁN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói 0p.08

Thuốc STIC « BAVANE » mỗi gói 0.10

Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) bọc vào hộp hàn kín, mỗi hộp hai mươi điếu. 0.20

3697

Việc ô-tô đè phải hai người ở trên cầu sông Cái. — Việc này khi mới xẩy ra thì bản báo đã thuật lại rồi, sáng hôm qua tòa án trừng-trị đã gọi bên bị đến xét.

Chủ xe ô-tô đè phải hai người ở trên cầu là một ông Tây làm sở Giây-thép, bị tòa hỏi về hai tội: 1· là đề xe đè phải người; 2· đè phải người mà lại chạy trốn. Bên bị xin tòa hoãn lại vì chưa có luật-sư, song các lẽ đều chối cả, nói rằng chắc là những người bị nạn vì mải xem cái máy khoan chạy dềm dềm mà không nghe tiếng còi ô-tô đến, như thế là lỗi những người bị nạn vì đã có lệ cấm không được đứng lại ở trên cầu. Sau nữa lúc xẩy ra cái nạn thì chủ xe không biết, chỉ thấy xe vấp một cái, thì nghĩ là bánh xe va phải bè cầu, khi về đến nhà, thấy một bên chắn bùn bẹp thì mới biết là dụng phải người. Tòa cho hoãn đến 4 juin mới xét.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Xác đã tìm thấy. — Ng-thị-Tý là cu-li làm ở tàu *Caravellas* bị ngã xuống sông ngày 26 Mai trước thì nay người nhà đã tìm thấy xác.

Nhà chưa làm xong đã có người chết đến xông. — Người ta thấy một cái xác con gái chừng hai tuổi vứt vào trong một cái nhà đương làm ở đường Belgique Sở cẩm phải người đến khám không thấy vết tích gì, nên đã cho chôn.

TUYÊN-QUANG

Có phải chết bệnh không? — Hôm 18 Mai mới đây ở làng Bình-ca có một người chết, xem ra thì người đó có đau ốm. Nhưng cứ lời họ hàng người chết nói thì nghi cho một tên kia là chủ vì sự thù hằn riêng chi đã làm bùa thuốc mà giết cháu nó. Vì lúc ấy họ hàng có đến dọa nó thì nó van lạy xin làm cho sống lại, nhưng vì đã quá nên khó thể cải tử hoàn-sinh. Việc này đã có trình quan sở tại. Hiện nay tên kia đã trốn biệt đâu mất rồi. Họ nói nó vợ con không có nghèo đói nghiện ngập, cứ quen dùng bùa thuốc để dọa người kiếm ăn.

Bùa thuốc có quả là một thứ giết được người không, lẽ đó cũng đáng nghi lắm. Còn đợi xét rõ xem sao.

T. H. lai cảo.

(Xem trang thứ ba cột thứ hai)

Cái giải thưởng 1.000 đồng

Hiệu QUẾ-LÂM số 42 phố **Phúc-kiến Hà-nội** *là cửa hàng chuyên* **bán thục, cao, sâm, quế và có sưu tập các món thuốc gia-truyền kinh-nghiệm,** *hiện đã chế được nhiều thứ hoàn tán rất thần-hiệu: còn thiếu món thuốc tê-liệt chưa có. Ngài nào có món gia-truyền ấy, xin làm ơn đem lại số 42 phố Phúc-kiến Hà-nội, nếu đem thi-nghiệm mà chữa khỏi được ba bệnh thì xin mua món thuốc ấy 1.000 đồng*

QUẾ LÂM kính cáo

Số 24

BẠCH-TUYẾT LƯU NGÂN

(*Ngôn-tình tiểu-thuyết*)

Truyện một cô nữ-sĩ người nước Anh, học rộng tài cao, khinh thân trọng nghĩa, cảm cái ơn tri-kỷ của người yêu, mà chịu đem da thịt mình ra cho người thích chữ, dẫu máu rơi thịt nát cũng chẳng quản gì đến thân. Cái nghĩa-tâm hiệp-cốt của cô, thật vạn-cổ mỹ nhân chưa ai bì kịp. Chuyện chép rất ly kỳ, vậy xin dịch ra để cống hiến các bạn độc-giả.

PHẠM-BÙI CẦN dịch-thuật

... Tàu vừa ghé bến, thì các nhà phóng-sự các báo tranh nhau xuống hỏi tin, Tư-đức không sao trả lời cho kịp. Đến khi báo ra, thậm chí có báo nói Tư-đức và hai người đà-công, ở trong hoang-đảo, có 14 ngày trời mà xơi hết nhẵn cả thịt Mễ-nhân. Ngoài ra lại còn các bà đàn-bà, các cô con gái, tranh nhau đưa tặng bó hoa, nhất là các bà lão-già, tưởng đâu khách ở xa mới về, không có xống áo mà thay, khệ nệ ôm cả xống áo đến tặng. Lại có một chàng thiếu-niên, (ý chừng cũng phường công-tử-bột) ném một phong thư vào lòng Tư-đức, nàng giở ra xem thì ra bức thư cầu-hôn.

Đến khi nàng đã lên xe-lửa rồi mà còn có người theo đến hỏi chuyện, mãi khi xe đã cất còi mở máy, sình sịch chạy trên đường sắt, bấy giờ nàng mới được ngồi yên, nghỉ hơi một chút Những người ngồi cùng toa, thấy nàng ngồi không, nhiều người đưa báo cho nàng mượn. Tư-đức giở tờ báo ra đọc, thấy trong mục chép việc Tòa-án, có một đoạn đăng như sau này:

Ngày 18 tháng 11, tàu Khang-cát bị đắm ở ngoài bể, hành khách trong tàu cả thảy non nghìn người, mà sống sót chỉ có 25 người mà thôi. Trong số những người chết đó có một nhà phú-ông tên gọi Mễ-nhân. Người ấy chính là viên chủ-nhiệm cái công-ty « Mễ-nhân Ái-điệt-sinh Lộ-tư-kha » ở thành Bật-minh-chân vậy. Bữa đó Mễ-nhân định đi Nữu-tây-lan, chẳng may bị nạn chết ở giữa bể, phiên tòa mới rồi hai nhà luật-sư của Ái-điệt-sinh và Lộ tư-kha là luật-sư Cơ-đích-khắc và luật-sư Ba-nhi xin tòa chiếu luật giao cái di sản của Mễ-nhân cho hai người đó.

Luật-sư nói:

— Gần đây tàu Khang-cát bị đắm, thì việc đó ai cũng đã biết cả rồi, bất tất phải bàn nữa. Duy có một điều rằng: trong cái số người chết ở chiếc tàu đó, có một người tên gọi Mễ-nhân. Người ấy khi còn sống có lập di chúc giao gia sản cho Ái-điệt-sinh và Lộ-tư-kha. Nay người ấy hiện đã chết rồi, vậy xin tòa chiếu luật giao cái di-sản hai trăm vạn đó cho hai tên ấy.

Quan tòa hỏi:

— Chắc đâu Mễ-nhân đã chết rồi? Bởi sao mà biết rằng tên ấy chết?

Luật sư nói:

— Chẳng phải xét hỏi chi lôi thôi, Mễ-nhân là người già cả yếu đuối. Nay bị vỡ tàu giữa bể thì còn sống được làm sao! Việc đó xin tòa cứ xử, bất tất phải nghi ngại điều chi.

Quan tòa lại hỏi luật-sư:

— Các ông có viện được ai làm chứng không? Nếu quả có người làm chứng nói rõ mắt trông thấy tên Mễ-nhân lăn xuống bể chết rồi. Như vậy thì cái án này tòa mới có thể xét được.

Luật-sư nói:

— Chết thì chưa ai trông thấy. Nhưng hiện có một tên thủy thủ mắt trông thấy tên Mễ-nhân ngã xuống bể, hồi lâu không thấy nhô lên. Còn như chết hay không thì điều đó chưa dám nói quyết.

Quan tòa nói:

— Cứ theo trong luật, thì không thể bằng ư lời nói vu vơ mà quyết đoán sự sống chết của người ta được. Nhưng lấy lẽ mà đoán thì chiếc tàu Khang-cát bị đắm đến nay, đã bốn tháng rồi, mà tên Mễ-nhân kia tuyệt nhiên không có tin tức gì cả. Như vậy thì có lẽ tên ấy chết thật rồi.

Tư-đức đọc đến đấy, giật mình kinh sợ, nghĩ bụng án đã xử thế rồi, thì cái di-chúc ở trên lưng ta này, chẳng qua cũng là cái tội kình (1) của ta phải mang suốt đời mà thôi vậy. Nghĩ đoạn, cầm tờ báo ném xuống đất, những toan cất tiếng khóc òa lên.

CHƯƠNG THỨ XIII

Khi đó vào hồi 5 giờ 40, xe-lửa đến ga Hoạt-thiết-lư. Xe-lửa chạy đã nhanh, mà sức điện lại còn nhanh hơn gấp mấy, các báo ra nhiều hôm ấy đã thấy đăng tin: « Người mắc nạn đến 5 giờ 40 phút chiều hôm nay sẽ đến ga xe-lửa » Kịp khi xe vào đến trong ga. Tư-đức lại chỗ cửa sổ trông ra, thấy thiên-hạ kéo nhau đến đông như nước chảy, lính cảnh-sát phải dẹp mãi mới có lối đi. Tư-đức giắt Dật khắc xuống xe, vừa ra đến ngoài hè ga, thì tiếng vỗ tay ran như pháo nổ, tiếng hò reo vang dậy một góc trời. Tư-đức đã toan lánh vào trong xe thì bỗng thấy viên chấp sự dắt một người quả phụ, len trong đám đông người đi đến, chừng hai giây đồng hồ, thì có một người đàn-bà mặt mày xanh nhợt, chạy đến ôm choàng lấy Dật-khắc, vừa khóc vừa cười, miệng nói:

— Con ơi! Con ơi! Mẹ tưởng con chết mất rồi! Con chết đã lâu rồi!

Quay lại thấy Tư-đức, liền chạy ngay đến ôm ghì lấy nàng mừng mừng tủi tủi, nét mặt thay đổi luôn luôn. Rồi đó bốn người dắt nhau lên xe song mã. Thang-mạch phu-nhân thì ngồi đằng trước quay tại. Huân-tước phu-nhân cùng Tư-đức thì ngồi phía trong ngảnh ra, Dật-khắc thì ngồi trên lòng mẹ.

Lại nói chuyện chàng Thấu-tư từ khi bước chân ra đi, đến Luân-đôn tìm vào làm công cho một nhà thư-điếm. Giữ việc kiểm-hiệu Lạp-đinh văn, Pháp-văn và Cổ-anh văn. Giữa hôm Tư-đức về đến nước nhà, thì chàng đang lững thững một mình đi chơi rong phố. Dung nhan tiều-tụy, so với ngày trước thật đã khác xa, vì bấy lâu ở trong cái cảnh cùng sầu cho nên thân hình đến nỗi thế.

Số là từ khi chàng đến thăm Tư-đức, nghe mụ láng diềng nói nàng đã đi Nữu-tây-lan rồi, thì chàng vẫn đêm ngày nhớ mong, đợi chờ tin tức; kịp khi nghe tin tàu Khang-cát đắm: thì từ đấy chàng như vơ như vẩn, như ngẩn như ngơ, sống mà không còn biết cái thú sống là cái chi chi nữa.

Buổi chiều hôm ấy, ngồi trong bàn giấy, bỗng lại sực sợ nhớ đến, nghĩ bụng ta bây giờ thật là tuyệt đường hy-vọng, chiếc tàu kia đắm, không những là Tư-đức ngọc nát hương tan, mà cả đến cái sản-nghiệp của thúc-phụ ta cũng khó mà ngõa toàn được. Gần đây lại nghe tin luật-sư của Ái-điệt-Sinh và Lộ-tư-Kha đã đem di chúc ra trình tòa trước bạ thừa tòa đã duyệt y rồi, thế là cái sản nghiệp kia không còn phải của ta có nữa. Than ôi! Vì ai mà ta mất cái sản nghiệp ấy? Chẳng phải vì Tư-đức là gì Ngờ đâu ngày nay của đã mất mà người cũng chẳng còn. Nghĩ gần nghĩ xa, trong lòng xiết bao sầu não, Thực là:

Giấc nam kha khéo bất bình,
Bừng con mắt dậy thấy mình tay không!

Chàng bèn đứng dậy, thơ thẩn ra đi, cho khuây khỏa nỗi niềm thương cảm.

(*Còn nữa*)

1. Là rợi thích chữ vào người.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chư không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm cho con mắt trẻ con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mồng 9 tháng năm, tiệm ở Kho đình thứ ba, lầu X... các phòng bán thuốc...

Chính nay đã có phong của MONTES qui báu, có chữ ký một thứ ấn-tín đặc biệt, ngõ dùng qui rất tin, đặng ai cũng thường, trong ấy phải thì giả cho qui-khách phòng chẳng lầm-giả.

Khẩu-thiệt.

Rượu này đã bổ-ích theo thuốc thời và thích-hợp người phương Đông mà chế ra, cho nên tuy bản-xứ giả, cũng đều dùng được cả. Xem trong chỗ có ai đã dùng rồi mà chê đâu! Giá mỗi chai 2$25 một chai nhỏ 1$00 chẳng đắt. Ai mua nhiều thì giá lại hạ xuống nữa.

Bán-thuốc còn phải về nhà làm là nhiều, và có thời-giờ cho chế-tạo, cho nên không được có nhiều cho tiện người bán-xứ.

Bảo-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-thi, 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư báo này.

HỘI-ĐỒNG-ÍCH

đang giải-tán

Lời bá-cáo cần kíp

Cùng các nhà có tiền gửi ở Hội Đồng-Ích:

Đến ngày 31 tháng 7 tây năm 1924 này, thời sẽ kết sổ, thời sự nhận các sổ của các ông bà có tiền gửi ở Hội Đồng-Ích.

Vậy ông bà nào có sổ gửi tiền mà chưa giao cho ông E. CHATAIGNEAU, là Giới-Tân-Viên ở số 3 phố Jauréguiberry, Hanoi, thời xin giao ngay cho ông ấy trước ngày 31 Juillet 1924, qua ngày ấy, người có tiền gửi sẽ mất quyền đòi hỏi về số tiền mình gửi.

Giới-Tân-Viên

P. Pon. E CHATAIGNEAU.

Y. M. Gamma.

2944.

NẾU thầy ai mắc bệnh tuyến, bệnh hen, bệnh ho, bệnh ngoài da, bệnh đàn bà, bệnh con nít, bệnh máu, bệnh tê thấp, bệnh thần kinh suy nhược, bệnh lậu, bệnh tim, bệnh phổi, bệnh dạ dày, bệnh ruột, bệnh gan, bệnh thận, bệnh bàng quang, bệnh sán khí, bệnh trĩ, bệnh sa dái, bệnh sa tử cung, bệnh kinh nguyệt không đều, bệnh bạch đới, bệnh mụn nhọt, bệnh ghẻ lở, bệnh mề đay, bệnh mẩn ngứa, bệnh mất ngủ, bệnh nhức đầu, bệnh đau mắt, bệnh tai điếc, bệnh mũi, bệnh răng, bệnh cam tích, bệnh sài, bệnh giun, bệnh lãi, bệnh thiếu máu, bệnh thần kinh, bệnh đau bụng, bệnh đau lưng, bệnh đau gối, bệnh đau chân, bệnh đau tay, bệnh đau khớp xương, bệnh tê bại, bệnh bại liệt, bệnh phong thấp, bệnh tê bì, bệnh cước khí, bệnh sưng chân, bệnh sưng tay, bệnh sưng khớp xương, bệnh sưng bàng quang, bệnh sưng tử cung, bệnh sưng dái, bệnh sưng tinh hoàn, bệnh sưng vú, bệnh sưng hạch, bệnh sưng tuyến, bệnh hen, bệnh ho, bệnh ngoài da, bệnh đàn bà, bệnh con nít, bệnh máu, bệnh tê thấp, bệnh thần kinh suy nhược, bệnh lậu, bệnh tim, bệnh phổi, bệnh dạ dày, bệnh ruột, bệnh gan, bệnh thận, bệnh bàng quang, bệnh sán khí, bệnh trĩ, bệnh sa dái, bệnh sa tử cung, bệnh kinh nguyệt không đều, bệnh bạch đới, bệnh mụn nhọt, bệnh ghẻ lở, bệnh mề đay, bệnh mẩn ngứa, bệnh mất ngủ, bệnh nhức đầu, bệnh đau mắt, bệnh tai điếc, bệnh mũi, bệnh răng, bệnh cam tích, bệnh sài, bệnh giun, bệnh lãi, bệnh thiếu máu, bệnh thần kinh, bệnh đau bụng, bệnh đau lưng, bệnh đau gối, bệnh đau chân, bệnh đau tay, bệnh đau khớp xương, bệnh tê bại, bệnh bại liệt, bệnh phong thấp, bệnh tê bì, bệnh cước khí, bệnh sưng chân, bệnh sưng tay, bệnh sưng khớp xương, bệnh sưng bàng quang, bệnh sưng tử cung, bệnh sưng dái, bệnh sưng tinh hoàn, bệnh sưng vú, bệnh sưng hạch, bệnh sưng tuyến

Có bán tại: H. FEBRIÈ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris, và các hàng Bảo-chế.

Gửi bán tại: BLANC, Hanoi — MONTÈS, Hanoi

祥和裕 YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

48, Rue des Cantonnais, 48

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

2010 YU-WO-TSEONG

QUẢNG YÊN

Ngạch vô-tuyến. — M. Ng-Triệu là chủ sự sở vô tuyến Cát-bà phải về nhà nghỉ tại nhà thương Quảng-yên từ hôm 20 Mai.

HẢI-NINH (Moncay)

Tưởng-lục. — Hôm 23 Mai vừa rồi, quan thủ-hiến bản tỉnh có cấp cho M. Ng-kim-Chung là *surveillant* kiêm thư ký và M. Phạm-văn-Tước garde-tông sự ở sở Thương-chính Moncay, mỗi người một đạo bằng tưởng-lục vì có công bắt được một người đem dấu 1j-trắng và bán khắc thuế thân giả.

L. D. lai cảo

NINH-BÌNH (Kim-sơn)

Học thôi vô sĩ. — Buổi chiều hôm 18 Mai, ai đi qua con đường thuộc về xã Tức-hiên cũng phải lấy làm cảm tức và khinh bỉ cho cái cách cử-động vô sỉ của mấy kẻ thiếu niên. Chúng đang lấm ở dưới sông chợ trông thấy dặng xa có mấy người con gái đi lại bèn cùng nhau cứ lõa thể như thế lên bờ mà dẫy ở trên đường cái làm nẫm một đám ở trên đường cái làm thành thịt để chắn lối đi. Có người cái thành thịt để chắn lối đi. Có người thấy vậy phải vác gậy chạy đến định đánh cho cái lũ vô sỉ ấy, n trong chúng chạy được cả.

Ai có con cái thế ấy, tưởng phải nên trừng trị mới được.

Một người qua đường lai cảo.

Hay mắt thư. — Thư gửi từ trạm Bái thượng tỉnh Thanh-hóa ra trạm Kim sơn tỉnh Ninh-bình, không biết vì cớ sao mà hay bị mất làm. Như vài tháng dây, nguyên tôi đã mất ba cái thư rồi: hai cái gửi đến và một cái gửi đi. Khi xem sổ nhật ký nhà trạm sở tại, thì cũng không thấy biên chép trong sổ, cũng biết mất mất tại đâu.

Nẫy I ra nhờ mong mỏng đến tai quan thanh-tra sở Bưu-chính xét cho, trừng phạt kẻ nào làm liều, để sự gửi thư từ ở chốn nhà quê được chắc chắn một chút, thì thật may lắm!

P. T. lai cảo.

VIỆC KINH-ĐÔ

Một cách cúng cấp vãn-minh.

Ở làng P. Đ. có một bác nhà giàu kia cũng là hạng keo cú rất bất ư mỗi khi trong nhà có sắp việc cúng cấp kỵ giỗ thì bác chỉ tính đỗ cúng phẩm vị nào cần dùng như thì mới mua, còn vị nào ít cần như là bánh trái chả nem hoặc xôi chè thì bác cứ tỉ giá các vật ấy rồi lấy bát đĩa không, bày lên bàn thờ, ở liền đó xu vào cùng đĩa xôi một tiền, chén chè hai xu, đĩa chả một bạo, đĩa bánh tám xu tuy sắt tri giá mà cúng. Cúng xong lại cất tiền vào rương chứ như quan khách họ hàng những ngày tết như kì giỗ chẳng có ai lại vậy. Cách dùng làm tiết kiệm như thế mà làm nên giàu có tưởng cũng một lẽ hay, còn nơi những người dùng cách và tại mắc bọng, hút mau rủ lũy mà làm giàu, rồi lại nói rằng vì phú bất nhơn, vì nhân bất phú là quá sai vậy.

Một khúc cá kho ăn được ba tháng. — Sự tiết kiệm của những người nhà quê xứ nào cũng có, nhưng phần nhiều là chẳng qua tiết kiệm ở sự tiêu phí và thực dụng không xa xỉ lắm, như ăn dưa, rau, măc gai xỉ là thường, chớ chẳng thấy có nhà ai mà tết kiệm và cần cù một cách sẽ kể ra sau này mới thật là la.

Ở làng N. G. B. phía tây cách kinh thành chừng 7 kilomètres, có ông phú-gia kia rất bạc ác có, trong nhà có đứa con trai đã trưởng thành, đã có gia-thất, nhưng còn ở chung một nhà cả. Việc ăn làm duy dùng bà dứa con và bà con dâu ban ngay đi cày cấy, đến đêm lại phải đi giữ các rẫy k oai, bắp đậu, mè, lấy là phần con trai. Còn phần con dâu ngày đã ấy cấy trồng trã, đêm lại xay tứa giã gạo còn hai vợ chồng ông chủ nhà suốt đêm chỉ ngủ từ 6 giờ tối đến 12 giờ khuya chính là khi mẹ con dâu đang thức, 12 giờ đến 4 giờ sáng thì hai ông bà lí thức, ông thì dau lát ba thì và may, rồi tiếp đến ba người dâu thức dậy nấu cơm để ăn đi làm ruộng. Thành thử trong nhà giờ nào cũng có người thức để giữ kẻ trộm.

Đến như việc ăn uống thì duy chỉ rau chấm muối gơm ghế khoai sắn là thường. Một hôm có người cho khúc cá rồi cứ để thế bỏ muối vào mà kho hết muối. Lấp này bỏ lợp muối khác, chỉ húp lấy nước mà xác cá ba tháng vẫn còn ma chỉ hai ông bà mới được húp nước cá ấy. Cần cù tiết kiệm như thế cũng là một sự hiếm có vậy.

VIỆC TRUNG KỲ

THỪA-THIÊN

Cọp mất mẹ. — Cả một con cọp con nhiện này đi vơ vẩn trong làng Trung-kiên. Coi bộ hiền lành sợ hãi lắm. Nhưng cũng có khi gặp chỗ vắng người thì chạy theo mấy con chó mà dỗn, mà hễ thấy bóng người thì liền trốn ngay.

Người ta nói rằng nguyên là hai mẹ con cọp ấy đã trước đi khuấy các miền gần đó, s u con cọp mẹ bị một cha ở gần đó bắn đêm rọi đem mà bẫn chết đi. Cho nên nay c n cọp con phần thì nhớ mẹ, phần thì khát sữa, phải đi vơ vẩn mãi trong các làng gần đó.

Những người ở các làng lấy họ cho là mồ côi lạo mà bị nạn cho nên hễ khi ce gặp thì họ la vang vài khẩn khứa họ kia chớ không dam làm gì động đến.

Thiệt tội ta đã qua chưng! Nếu họ biết đó là một cái món lợi to, và lại một sự đáng trừ, thì cũng là nhất cử lưỡng tiện tự nghĩa là họ sẽ dùng mưu mà bắt sống cho được, rồi họ đem bán cho các phường xiếc chắc là được mỗi đầu ít cũng trời đôi ba trăm bông! Mà hay là họ cứ bắt lấy rồi đem lên cung tiến tại An định-cung, chắc sẽ được Thanh-thượng trọng thưởng. Một là được món lợi lấy mà hai là trừ được một cái hổ hoan về sau này. Cớ sao mà sợ?

Xem tiếp trang 4

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết các điều lệ mua báo thì phải trả trước. Vậy nếu hết hạn mua mà không gửi tiền cho báo không gửi báo nữa. Nhà báo chỉ tính từ cẩn hoặc nhắc một tháng thì trở đi làm sau.

SÂN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ năm 29 Mai 1924

ĐỨC MẪU ĐỀN SÒNG

Bất tử chi nhất giả.

Giáng sinh thử nhị yên.

hanh danh chuyện Việt địa.

Uy pháp chấn Nam thiên.

Tối thứ sáu 30 Mai 1924

Diễn hai tích :

Tích thứ nhất :

PHẠM-CÔNG CÚC-HOA

Tích thứ hai :

TAM CHIẾN LA-BỔ

Tối thứ bảy 31 Mai 1924

CẨM-HƯƠNG-ĐÌNH

Tích thứ nhì

(Hồi thứ 3 thứ 4)

Lâu vong nguyệt buộc chân tai tử,

Yến quỳnh lâm uống mắt trang-nguyên

Mưu rượu dọn đường trêu cụ lớn.

Đăng đàn lập mẹo trị quan công.

Tối chủ-nhật 1er Juin 1924

ĐẠI DIỄN TẬP KỊCH

Ba tích hát chèo trích toàn đoạn hay

Tích thứ nhất :

CUNG-OÁN

Tích thứ hai :

ĐỨC NÀNG THẮNG SỐ

Tích thứ ba :

BỒNG ĐÀ BẠC TÍNH LANG

Mời qui khách đến xem và nghe toàn hát chèo

Tối thứ hai 2 Juin 1924

Diễn hai tích :

Tích thứ nhất :

BẠCH-VIÊN TÔN-CÁC

Tích thứ hai :

TRIỆT GIANG ĐOẠT Á ĐẦU

(Trẻ-con diễn)

Tối thứ ba 3 Juin 1924

VÂN NGUYỆT TIÊN DUYÊN

Khen ai dật để trò cười,

Nào ai thác dọ nọ người rể đâu.

Phận ai được hưởng sang giàu,

Duyên ai mấy biết chẳng cầu mà nên.

Có bài vẫn tế sợ vợ rất buồn cười

AI MUỐN CÓ NƯỚC XUỐI VỊ CHỈ NGAY Ở TRONG NHÀ

Ai cũng biết rằng nước xuối Vichy có những thứ chất gì, và nước ấy trong nước không việc gì, đau vị, đau bụng về số bệnh khác nữa, đúng ra trong-biển lắm.

Nhưng đến tận xuối ấy mà phọc-tạp thì nên kém lắm, vì vậy hiện có thứ nước Sels Vichy có thứ nước xuối ấy mà chỉ cần thêm nước vào thì thành ra nước Sels Vichy.

Nhà bào-chế NHÀ BA CHUÔNG

Sels Vichy.

Cần dùng:

Một người Cai thợ đồng (chaudronnier);

Một người Cai thợ tiện (ajusteur);

Một người Cai thợ mộc (charpentier).

Khách hay Annam cũng được, để đóng và chữa các tàu biển, nếu làm được việc sẽ được cao công.

Ai muốn xin làm, cứ hỏi nhà nhật trình.

3841

Hiệu Bào-chế trung-ương Vân-nam

Chi-điếm ở HO-KOW gần LAO-KAY

BÁN ĐỦ CÁC THỨ THUỐC

Giá bán phải chăng

Các tỉnh gửi mua cũng được

3845

HIỆU MINH-DƯƠNG

MAI-CHÍNH TỔNG-CỤC

Cửa Bông pháp Văn-thảo công-ty

BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ

CÁC THỨ THUỐC LÀ VÀ BÌ HÍ

Giáo phố hàng Gai số 83!

Xin mời Quí-khách xơi chè SINH-THÁI

là chè ngon hơn cả.

BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ

TẠI

SINH-THÁI

31, Phố hàng Ngang, 31

HANOI

2946

NỮ-HẢI-TẶC

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

PHẠM HUY-CẨM dịch thuật

Xuất bản lần thứ nhất

Có sửa đổi lại nhiều chỗ

Sách dày non 100 trang

Giấy in cực tốt. Sách đóng cực đẹp

Giá mỗi quyển.... 0$30

Tiền cước..... 0.11

Ai muốn mua buôn, mua lẻ xin gởi giấy cho :

M. BÙI-XUÂN THÀNH

61-63 — Rue du Coton — Hanoi

Số 47

Ngũ mỹ Tái-sinh-duyên

NGUYỄN-BỈNH-MỤC dịch thuật

Bấy giờ *Ngụy-lâm-xuyên* bảo người chủ hiệu rằng :

Tôn-ông cho người đến nhà trọ tôi mà lấy tiền. Lại mua giúp cho tôi hai cái rương để xếp các thứ gấm vóc vào, ngày mai tôi sẽ đáp thuyền đi sớm.

Người chủ hiệu vâng vâng dạ dạ, rồi sai mấy tên người nhà theo bạc về. Lại nhất-diện bảo người nhà dọn rượu để khoản-đãi. *Ngụy-lâm-xuyên* cáo từ lui ra, người chủ hiệu tiễn ra đến cửa ngoài, rồi mới trở vào. *Ngụy-lâm-xuyên* về đến nhà trọ, bỏ bớt 500 lạng ra, còn số 2.500 lạng giao cho người nhà cứa hàng lấm kia không về.

HỒI THỨ XXVII

Lại nói chuyện *Ngụy-lâm-xuyên* theo mấy tên người nhà cửa hàng tấm kia không bạc về. Người chủ hiệu chạy ra đón rước, mời vào ngồi ở nhà trong.

Ngụy-lâm-xuyên mở rương bạc ra, đếm từng phong một, giao cho người chủ hiệu. Người chủ hiệu mở một phong ra xem, thấy bạc rất tốt, đem đặt lên cân thiên-bình, không sai một chút nào. Mở xem luôn mười mấy phong, cũng đều như thế.

Người chủ hiệu nói :

Thôi, bất-tất phải xem nữa !

Nói xong, liền gọi người nhà đếm đủ các thứ gấm vóc giao cho *Ngụy-lâm-xuyên* để xếp vào rương. Niêm-phong kỹ-càng, sai người đưa về nhà trọ trước. Người chủ hiệu mời *Ngụy-lâm-xuyên* vào uống rượu. Khi uống rượu xong. *Ngụy lâm-xuyên* cáo-từ về trọ, bảo người thuê thuyền sẵn để ngày hôm sau trở về *Hàng-châu*.

Ngày hôm sau, người chủ hiệu lại đem bạc ra cân, ngắm đi ngắm lại, vẫn không biết là bạc giả. Bỗng có một người thợ bạc bước vào, nguyên là người *ở Thiệu-hưng* bấy giờ đến mở một cửa hàng đổi bạc tại *Nam-kinh*, mà người chủ hiệu hàng tấm mới đến để đổi bạc.

Người chủ hiệu mời ngồi, rồi mở một phong bạc đặt vào cái cân thiên-bình. Người thợ bạc liếc mắt trông thấy, liền cầm lấy xem. Xem xong, để đĩnh bạc lên trên bàn, lật đi lật lại mãi.

Người thợ bạc bỗng kêu lên một tiếng mà rằng :

Chết nỗi ! Bạc cổ đồ chi đây !

Người chủ hiệu chẳng còn hồn-vía nào nữa, liền nói :

Nếu vậy thì là thật !

Người thợ bạc nói :

— Không tin thì thử chặt đôi ra mà xem.

Người chủ hiệu lấy dao chặt đôi ra. Khi đĩnh bạc gẫy đôi, cả nhà đều xúm lại xem thì ra bên ngoài bọc một lần bạc mỏng, còn bên trong toàn-thị những ch . Người chủ-hiệu lại vội-vàng chặt đĩnh khác ra xem, cũng cùng một thứ chất luôn 8,9 đĩnh, đều như thế cả.

Người chủ hiệu luống-cuống, sai gọi mấy người khiêng bạc hôm trước đến mà hỏi rằng :

— Hắn trọ ở chỗ nào ?

Mấy người khiêng bạc nói :

— Hắn trọ tại nhà họ *Tiền ở Thủy-tản-môn*.

Người chủ hiệu tức-khắc bảo người nhà rằng :

— Các ngươi mau-mau theo ta đến *Thủy-tây-môn* để tìm người này mới được!

Khi tới nơi, người chủ hiệu hỏi rằng :

— Ông khách họ *Ngụy* có ở trong quán không ?

Người chủ quán nói :

— Sáng sớm hôm nay đã xếp thuyền rồi !

Người chủ hiệu nói :

— Hắn là một kẻ đi lừa, dùng thứ bạc đồ chì mà đến mua gấm vóc của hiệu tôi.

Người chủ quán nói :

— Hắn trọ ở chỗ nào ? Thuyền chưa quay mũi đi. Chính tôi t uế thuyền giúp hắn ta đó. Bây giờ chúng ta cứ kéo nhau ra cả bờ sông thì tự khắc phải bắt gặp.

Chúng lại kéo nhau ra cả bờ sông. Khi ra tới nơi, thì vừa gặp người lái thuyền. Người lái thuyền hỏi người chủ quán họ *Tiền* rằng :

Tiền tôn-ông đi đâu đấy ?

Người chủ quán nói :

— Ông khách họ *Ngụy* có ở dưới thuyền không ?

Người lái thuyền nói :

— Có! Bây giờ đang ngồi dưới thuyền. Tôi còn lên hỏ đong gạo và mua mấy thứ rau đậu, rồi sẽ khởi-hành.

Mọi người nghe nói, vội-vàng chạy ồ cả đến bên chiếc thuyền, rồi gọi mà hỏi rằng :

— Ông khách họ *Ngụy* đâu ?

Ngụy-lâm-xuyên đang nóng lòng sốt ruột, đứng ở mũi thuyền mong đợi người lái thuyền xuống để quay mũi đi. Bỗng nghe tiếng gọi, liền ngẩng đầu nhìn thì thấy người chủ quán và người chủ hiệu cùng mọi người tấp-nập kéo đến, không hiểu là việc gì.

Ngụy lâm xuyên chắp tay vái chào mà rằng :

— Hai ngài tới đây có việc chi ?

Mọi người quát to lên mà rằng :

Bắt lấy đứa đi lừa ấy !

Chúng chẳng phân-biện phải trái chi cả, cứ xúm quanh mà đấm đánh như mưa, rồi bắt trói lại. Người chủ quan và người chủ hiệu đều sỉ mắng mà rằng :

— Ta cứ tưởng đứa đi lừa nào ma đem nộp quan huyện.

Chúng lôi kéo *Ngụy-lâm-xuyên* đem vào nộp quan huyện *Thượng-nguyên*. Bấy giờ quan huyện *Thượng-nguyên* đang ngồi ở công-đường, thấy chúng lôi kéo *Ngụy-lâm-xuyên* vào, liền phán hỏi rằng :

— Việc chi mà huyện-nào như thế kia ?

Người chủ hiệu qui xuống mà bẩm rằng :

— Dám bẩm đại-nhân ! Chúng tôi là tôi con đại-nhân, có mở một cửa hàng bán gấm vóc, không ngờ gặp một đứa đi lừa này, nói người ở *Hàng-châu* đến mua hàng, cộng tiền 2.500 lạng bạc mà toán-thị là bạc đồ chì cả. Vậy chúng tôi phải bắt đem về nộp, để xin đại nhân nghiêm trị cho.

Quan huyện hỏi *Ngụy-lâm-xuyên* rằng :

Nhà-ngươi ở đâu ? Họ tên là gì ? Nên nói cho thực. Cớ sao lại dám dùng bạc giả mà đi mua lừa lấy gấm vóc của người ta.

Ngụy-lâm xuyên nói :

— Chúng tôi người *ở Hàng-châu*, tên gọi *Ngụy-lâm xuyên*, đến đây để mua các thứ gấm vóc. Bạc của tôi, toán-thị một thứ bạc tốt. Nay tự-nhiên vô-cớ, chúng đem xúm lại đánh tôi như thế này, xin đại-nhân minh-tra, để b na-vực cho một kẻ thân cô thế cô ở nơi q ê người đất khách.

Người chủ hiệu nói :

— Hiện bạc của đứa đi lừa này, chúng tôi vẫn g ữ lại làm chứng. Hắn đem thứ bạc giả ấy mua lừa các thứ gấm vóc của tôi, đã đem xếp thuyền, may mà chúng tôi đuổ bắt lại được, nếu không thì chúng tôi còn chi là vốn-liếng.

Ngụy-lâm-xuyên khóc mà bẩm rằng :

— Tôi đem đến đây cả thảy 3000 lạng bạc, mua hế 2.500 lạng, hiện còn 500 để ở dưới thuyền, sao lại bảo là bạc giả được, Quả-nhiên rằng chúng lập kế vu oan cho tôi.

Quan huyện nói :

— Nếu số bạc thừa lại còn đấy thì hai bên cùng đem cả ra đây đối-chứng, tự khắc biết rõ.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Việc Nam-kỳ

BIÊN-HÒA

Một người điên đánh chết hai người điên khác. — Chiều hôm 20 Mai hồi 3 giờ tại nhà thương điên ở Biên-hòa có một người điên lấy cuốc đánh chết hai người điên khác đang làm ở trong vườn.

GIA-ĐỊNH

Ăn cướp giật kiểng vàng. — Đêm 14 tây lúc gần sáng, có hai ả bạn hàng bông ngồi xe thủ-mộ ở chợ Bà-quẹo mà ra Saigon bán.

Vừa ki lấy có hai tên lạ mặt cũng nói đi Saigon có việc. Ai đè xe chạy đến gần mả ông Larcynière là nơi vắng vẻ, hai bên đồng rộng mênh mông, lại chỗ mả của ông Tây này có buội bờ rập rạp, phần thì trời còn khuya, nên dễ bề cho hai tên lạ mặt làm ngang, một tên nhảy xuống đầu xe cầm lại, một tên bóp cổ một ả tên Hơn mà giật cây kiểng vàng đeo nơi cổ, đoạn muốn tò-mò chi chi, nhưng sợ e có xe khác đến nơi, khó bề chạy thoát nên gật đặng kiểng rồi liền cút mất.

Nay làng còn đang giam tên đánh xe có ả ý, với bọn giật đồ kia.

BẮC-LIỄU

Một dám làm chay rất lớn.

Trọn bốn ngày 15, 16, 17 và 18 Mai, có Huỳnh-thị-Ngó có thiết-lập tại nhà của cô ở làng Châu-hưng, Sóc-trang một cuộc trai-đàn rất trọng thể đặng cúng kính cầu rồi cho âm hồn những người quá vãng và những tướng sĩ trận-vong lúc binh cách Âu-châu. Cuộc trai đàn nầy có Hoà-thượng Pai-lai ở Châu-đốc xuống những giảm và có nhiều vị đạo-tăng ở các nơi đến giúp sức.

Tối bữa 18 Mai có đãi tiệc viên quan cùng quí chức, nên lối 4 giờ chiều bữa ấy thì có xe hơi và ra nước nượp đường Bắc-liêu đặng tiếp rước quí chức quí thầy. Đi đến vô chùa thì thấy có cửa tam-quan treo cờ kết tuội rất nên rực-rỡ, giữa có tấm bản đề ba chữ Hán: « *Giác hoa tự* ». Vào gần tới chùa thì thấy có một rạp hát, thiên-hạ xem đứng chen chơn không lọt. Phía ngoài chùa cũng có cất rộng rãi, dưới lót ván, bốn phía treo hoạ kết tuội, chưng dọn rất trang-hoàng. Còn trong chùa thì xem lễ chỉnh oai-nghiêm, thật đáng nơi thờ phật.

Mong rằng đồng bào ta cùng nhau ra công giúp của mà bao bọc lấy nhau, trước là nghĩa hợp quần được thêm bền chặt, sau là được xứng cái lòng kỳ vọng của một vị ân-nhân hội ta đó. Mong lắm thay.

Trung-ngôn

Hỡi các ông mắc phải bệnh tình (lậu và giang-mai) khuyên các ông chớ dùng thuốc nhảm, tốn tiền mà bệnh càng thêm nặng. Các ông nên mua thuốc ở Hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, số nhà 46, phố Principale tỉnh Đáp-cầu, là một nhà chuyên-trị, bán thuốc bệnh tình đã có tiếng, không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen ở các nơi gởi lại. Giá cước đó hơn một đồng một lọ. 2243

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những buổi giời mới nóng bức này, người ta hay sinh ra bệnh xấu máu, cùng nhiều chứng ở dấy mà ra nữa.

Thuốc Hémostyl Roussel có máu ngựa tươi, lấy trong lúc ngựa đương sức mạnh khỏe.

Mỗi ngày uống một ống thuốc với một cốc nước, thực là một vị thuốc bổ rất khỏe. Những người phải dau nặng mới khỏi, uống thuốc:

Hemostyl Roussel

SIROPULES

BÌNH LIỆT KHÍ

Cách trị lành mạnh bằng thuốc huốn

GINAT và SYNOUSINE

Hai thuốc bảo công có

HÀNG CHÁNH ở Paris, rue de Grenelle, 46

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thứ thuốc này để trong ống, giữ được lâu không hỏng, các nhà dùng trí-não nhiều, mà phải bệnh đau gân cốt nên dùng.

Đàn bà đau gân cốt cũng nên dùng.

Thuốc này có tiếng đã lâu.

Trị bệnh đau gân, nhức đầu, đau xương rất tốt.

Uống luôn mấy ngày, mỗi ngày 2 hay 3 viên thuốc:

CACHETS

du Dr Faivre

QUẢNG-CHÂU-LOAN

Hội Ái-hữu của người Việt-Nam. — Hội Ái-hữu của người Việt-Nam ta ở đây nay đã bắt đầu dựng hội-quán. Hội-quán sở dĩ thành lập được là nhờ có quan thủ-hiến Quesnel, ngài bao giờ cũng tỏ một tấm lòng bác-ái với đồng bào ta. Hội thì nghèo, mong gì còn có ngày lập được nhà, thế mà ngài ban bảo cách thức và ra sức thỉnh cầu cùng chính-phủ, nào đất nào tiền, lại còn nỗi vật liệu khó khăn, bề sở cầu đỡ dùng gì ngài cũng vui lòng giúp ngay. Đó thực là nhờ cái công giúp đỡ của ngài và cái lòng thân ái của đồng bào ta quyện giúp nên nay chúng ta đi qua phố lục-lộ đã thấy đào móng đắp nền. Lại mới đây ngài hỏi về việc nghĩa-trang, ông hội-trưởng trình bày mọi nhẽ, như xây tường thì hãy tạm hoãn vì phải lấy tiền ấy mà làm nhà hội trước, vì sự thuê nhà khó khăn, nay hội vẫn phải tạm họp nhờ ở các nhà hội viên. Ngài nghe được tin ấy, tự ngài đi đốc thúc cho cu-li nhà pha chở tre và cây các nơi đến rào, mà đồng bào ta chưa mấy người được biết tin ấy.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Ở xứ này người ta hay táo lắm, mà táo thì hay sinh ra bệnh; như nhức đầu, đầy bụng, ăn không ngon miệng và có khi lại sinh ra sốt nữa.

Buổi sáng nên uống một viên thuốc này, thực là một thứ thuốc nhuận-tràng rất tốt; thuốc này là thuốc:

PILULES DEHAUT

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RỪNG NÊN DÙNG TRƯỚC

QUINOFORME

hoặc ống, hoặc viên

Tại tất cả các nhà thuốc tây Pháp bán đồng một thứ giá 3 thuốc nay.

Gửi bán tại sở cái các nhà bào-chế

Nhà chế thuốc LACROIX 20 31 Rue Philippe de Girard — PARIS

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

泰 LỢI-THÁI 利

110, Rue des Changeurs, 110

HANOI

Bản hiệu chuyên nghề ngót 20 năm, buôn bán thực thà, được nhiều quí-khách chiếu-cố, hằng ngày vẫn gửi vàng và đồ vàng đi bán các tỉnh trong cõi Đông pháp và Cao-miên Laos.

Đồ khách quen hay lạ, bỗ gửi Commande mà có đặt ít tiền trước thì bản hiệu cũng chiếu theo thời giá mà gửi đồ đến tận nơi. 2065

CÁO-BẠCH

Nay bản-hiệu thu-trung thời còn lại ít nhiều hàng tạp hóa tháng Tàu, hàng Tây, đồ sứ, đồ cổ, v. v. định đem ra bán giá rẻ.

Thật là một dịp đặc-biệt, các quí-khách có lòng chiếu-cố, xin gi ngọc đến bản-hiệu ngay, kẻo mà hết mất.

QUẢN-ON-LONG

N° 8, Rue des Cantonnais

HANOI

3044

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết suy bệnh gân yếu, bệnh ghịp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán: 2$50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

Ba vị thuốc hay

Nhất kiến hiệu

1) BẠCH-ĐỚI HOÀN, chuyên-trị đàn-bà tiêu-tiện ba tuyết, bạch đới thường lưu: mỗi chai 1$00.

2) THUỐC HO, ho ban, ho nhiệt, điều hợp dụng, ho nặng đến đâu uống giá nửa chai nhẹ ngay lập tức: mỗi chai 0$30.

3) HOA-LIỄU GIẢI-ĐỘC HOÀN, thuốc này các vị thiết-yếu nhiều ngài đắc dụng, vì nó là chẳng những trị bệnh lậu, còn có thể giải-độc mọi chứng khác.

Trong hiện lúc nào cũng có thầy thuốc, nếu hỏi điều gì xin trả lời ngay.

Qui-khách ở xa chiếu-cố cho từ 1$00 trở lên, xin gửi thêm 20% tiền cước về cho cùng tôi xin gửi hầu ngay.

TIÊU-HẠNH-LÂM

103, Phố hàng Buồm Hanoi

2106

QUINQUINA CUSSAC

BỔ SỨC — KHỎE NGƯỜI

Chữ bằng rượu vang tốt. Rượu ấy làm cho ngon cơm, và cái vị nó rất ngon.

Rượu ấy khỏe và bổ làm cho người mới dau khỏi được phục sức, trị được bệnh huyết suy, bệnh sốt-rét cùng bệnh một nhọc.

Ai muốn giữ gìn sức khỏe nên dùng rượu này.

HIỆU GUIONEAUD FRÈRES

HANOI — HAIPHONG

Đừng làm đại hiệu bán rượu cho khắp cả hạt Đông pháp

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NƯỚC HOA THƠM

CÔ BA

PARCHOD Frères & Cie LYON

KIM-CƯƠNG XIÊM

Bản-hiệu mới về một ít KIM-CƯƠNG XIÊM để làm mặt-nhẫn và hoa-tai, thật-sáng và nhánh lắm chẳng kém gì kim-cương tây. Qui-khách nên đến chọn mau kẻo hết mất cơ-hội, vì thứ này cũng hiếm, không thường có, đem đi làm quà mấy đám cưới thì rất quí, thật là sang trọng.

Kỳ tàu này mới sang

Laits complets et pardessus, imperméable cùng các thứ hàng... ua Tây-Nam rất mới. Giá bán phải chăng.

Xin hỏi: Hiệu **NAM-THỊNH**

Soieries — 6 Rue des Cantonnais — Hanoi

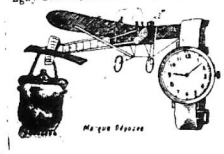
2018

華 PAO-VA 寶

28, Rue Jean Dupuis, Hanoi

京東 號八十街門店油行內河京

Chúng tôi kính-trình các quý-khách được biết rằng, nay chúng tôi mới tiếp được ở bên Tàu, Hong-kong, Canton, Shang-hai, Pékin, sang nhiều đồ vàng, bạc, ngọc, ngà, chân-châu, bồ phách, đồ xứ, đồ đông dọt, vân vân..... Song định giá bán rất rẻ. Vậy xin các ngài có lòng chiếu-cố, mau mau đến ngay bản-hiệu kẻo mất một dịp tốt đi.



Cùng chuyến tàu này lại có sang cả:

1° Các thứ kính giợp đủ các mùi để bán vào mùa hè này.

2° Cao-lý xâm thực hiệu.

3° Quế rất tốt.

4° Bắc nhung.

Cần-cáo

HIỆU PAO-VA, Bijoutier

Phố Hàng Bồ, số nhà 28, Hanoi,

TÉLÉPHONE N° 487

2088

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

酷補

J. BLANC *(dệ nhất hạng bào-chế)*

Ông **L. BLANC** *(người nối-nghiệp)*

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán 2$40 một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con

每晚飯客啊每客啞沒嘶穩欺唉稍

Bán tại: Hiệu Bào-chế **J. BLANC**

31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

2099

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC

MỘT CÁI CỦA LỚN

Muốn như vậy, nên mua lấy hai vé

FONCIÈRE 1909 và COMMUNALE 1912

Các mua phải nộp 20 quan, còn thì nộp làm 20 tháng, mỗi tháng 30 quan. Ngày lão nộp tiền lần đầu, liền được hai vé kỳ, riêng mình có quyền về sau, nếu vé trúng số, được lấy cả tiền. Như vậy vẫn được dự các cuộc rút số, mà mình chỉ chịu khó tiền-tiền đôi chút, là được quyền sở-hữu hai cái vé rất số. tháng nào cũng có ngày nhưng

Vé FONCIÈRES 1909 mỗi năm dự 12 cuộc rút số, tháng nào cũng có ngày 5 thì rút số.

Vé COMMUNALES 1912 mỗi năm dự 12 cuộc rút số, tháng nào cũng có ngày 25 thì rút số.

Có hai thứ vé mỗi tháng số:

2 lô	100.000 quan
2 lô	10.000 quan
22 lô	1.000 quan
100 lô	500 quan

Mỗi năm có 24 lần rút số, có thấy hơn ba triệu quan.

Mua cho vé ấy, thực là đặt tài rất tốt, mà tháng nào may ra lại được hai lần nhờn.

Muốn dự các cuộc rút số ấy, nên gửi 20 quan đến nhà:

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France)

R. C. 6576

NGƯỜI BIỂN-LẬN

(L'AVARE)

Hài-kịch của MOLIÈRE tiên-sinh soạn ra

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

Hội Ái-hữu của Tân-cựu học-sanh tràng Cao đẳng đã diễn tại nhà hát lớn Hanoi, ngày 18 Janvier 1924

In chữ Pháp và chữ Quốc-ngữ hai lối văn song nhau

Giá mỗi quyển..... 0$50

Tiền cước gởi đi các tỉnh, mỗi quyển..... 0 11

CÓ BÁN TẠI BẢN-QUÁN